

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **57/2020/HS-PT**

Ngày: 15/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Nguyễn Hữu Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Tâm – Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Đào Thế Đ do có kháng cáo của bị hại Đào Thị T đối với Bản án sơ thẩm số: 15/2020/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo bị kháng cáo: Đào Thế Đ (tên gọi khác: Tài), sinh năm 1967; tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn Định Thành, xã Hòa Định Đông, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Thế K (chết) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1940; vợ Phạm Thị S, sinh năm 1971 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: Đào Thị T, sinh năm 1971; nơi ĐKTT: Khu phố Định Thắng 2, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có xích mích từ trước giữa hai anh em ruột là Đào Thị T và Đào Thế Đ về việc Đ mượn tiền của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị A nhưng không trả nên khoảng 14 giờ ngày 25/11/2019, thấy bà T đến nhà anh cả là ông Đào Thế Đ trú thôn Định Thành, xã Hòa Định Đông, huyện Phú Hòa gần nhà của Đ chơi, Đ nói với bà T “Mấy bữa tao không có ở nhà mày về chửi, bữa nay mày ngon thì chửi đi, coi tao có đánh mày không”. Nghe vậy, bà T qua nhà của Đ để nói chuyện thì giữa Đ và bà T xảy ra mâu thuẫn cãi nhau; Đ dùng tay đánh một cái trúng vào vùng mặt bên trái của bà T và cầm tay bà T kéo ra đóng cửa trước cửa nhà rồi đi vào nhà. Bà T ngồi tại đóng cửa mắng chửi Đ, Đ chạy ra chỗ bà T đang ngồi dùng tay, chân đánh đá vào người và nóp cổ bà T, rồi đi vào nhà nhưng bà T vẫn ngồi tại đóng cửa kêu la, mắng chửi nên Đ cầm cây chổi đốt dài 1.05m cán làm bằng nhựa ra đánh liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng đầu, lưng, hai chân, hông của bà T gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/TgT ngày 30/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tại thời điểm giám định, thương tích của Đào Thị T là 04%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HSST ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa đã tuyên bị cáo Đào Thế Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt Đào Thị Đ 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589, Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Đào Thế Đ phải bồi thường cho bị hại Đào Thị T số tiền 12.958.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/7/2020, bị hại Đào Thị T kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường tiền tổn thất tinh thần và chi phí khám chữa bệnh tại Phòng khám đa khoa Hòa Hảo.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Thế Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên và xin Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị hại Đào Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường tiền tổn thất tinh thần và chi phí khám chữa bệnh tại Phòng khám đa khoa Hòa Hảo, thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đào Thị T – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, công cụ dùng vào việc phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 25/11/2019, tại thôn Định Thành, xã Hòa Định Đông, huyện Phú Hòa Đào Thế Đ đã có hành vi dùng tay, chân, cán chổi làm bằng nhựa là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái trúng vào người Đào Thị T gây thương tích với tỷ lệ 04% nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Đào Thế Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội.

[2] *Xét kháng cáo của bị hại Đào Thị T về phần trách nhiệm bồi thường dân sự, Hội đồng xét xử thấy:* Sau khi xem xét hóa đơn, chứng từ điều trị của người bị hại có tại hồ sơ vụ án, căn cứ vào các quy định của pháp luật, nhận thấy cấp sơ thẩm đã tính đúng, tính đủ để buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại các khoản sau: Tiền viện phí tại trung tâm y tế huyện Phú Hòa: 174.455 đồng; Tiền viện phí tại bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên: 1.872.362 đồng; Tiền thuốc: 151.200 đồng; Tiền xe từ trung tâm y huyện Phú Hòa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên và ngược lại: 530.000 đồng; Tiền mất thu nhập của bị hại trong thời gian điều trị tại trung tâm y tế huyện Phú Hòa và bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên từ ngày 25/11/2019 đến ngày 02/12/2019: 08 ngày, thời gian dưỡng bệnh 07 ngày, tổng cộng 15 ngày x 250.000đồng/ngày = 3.750.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian điều trị: 08 ngày x 250.000 đồng/ngày = 2.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần: 02 tháng x 1.490.000 đồng = 2.980.000 đồng; tiền sửa chữa tài sản bị hư hỏng là 01 vòng bằng đá màu vàng có đính kim loại màu vàng đã vỡ làm 02 mảnh: 1.500.000 đồng. Tổng cộng các khoản 12.958.007 đồng (làm tròn 12.958.000 đồng). Tại giấy chứng nhận điều trị thương tích ghi nhận tình trạng thương tích của bị hại khi xuất viện là ổn định. Việc bị hại Đào Thị T đi khám bệnh tại Phòng khám Đa khoa Hòa Hảo, thành phố Hồ Chí Minh không theo chỉ định của bác sĩ nên không có cơ sở để chấp nhận các chứng từ, hóa đơn bị hại điều trị tại Phòng khám đa khoa Hòa Hảo;

Thương tích của bị hại theo kết luận giám định 04 % nên cấp sơ thẩm chấp nhận buộc bị cáo Đào Thế Đ bồi thường cho bị hại Đào Thị T 02 tháng lương cơ sở về khoản tổn thất tinh thần là phù hợp. Do đó, kháng cáo của bị hại không có cơ sở chấp nhận mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm bồi thường dân sự.

[3] Về án phí: Bị hại Đào Thị T, bị cáo Đào Thế Đ không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đào Thị T – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm bồi thường dân sự;

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015;

Buộc bị cáo Đào Thế Đ phải bồi thường cho bị hại Đào Thị T số tiền 12.958.000 đồng (Mười hai triệu chín trăm năm mươi tám nghìn đồng) về khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Kể từ khi người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ chưa thi hành xong nghĩa vụ của mình thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và phần nghĩa vụ chưa thi hành.

Về án phí: Bị cáo Đào Thế Đ, bị hại Đào Thị T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND huyện Phú Hòa;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Hòa;
- PV 27;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia TT;
- Lưu án văn; lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng

